

**CÔNG TY TNHH CAO NGUYÊN FARM & FOOD**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CAO NGUYÊN FARM & FOOD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CAO NGUYEN FARM & FOOD COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CAO NGUYEN FARM & FOOD CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 4101614878

**3. Ngày thành lập:** 05/05/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Ngọc Thạnh 2, Xã Phước An, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0933745952

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4632        |
| 2.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4633        |
| 3.  | Hoạt động của các cơ sở thể thao<br>Chi tiết: Bể bơi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 9311(Chính) |
| 4.  | Hoạt động thể thao khác<br>Chi tiết: Hoạt động của các câu cá thể thao;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 9319        |
| 5.  | Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 9321        |
| 6.  | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề);<br>- Hoạt động của các khu giải trí, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che.v.v...;<br>- Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;<br>(trừ các hoạt động Nhà nước cấm) | 9329        |
| 7.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4722        |
| 8.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4723        |
| 9.  | Sản xuất đường<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất đường (sucrose), mật mía, đường củ cải và đường khác từ các cây khác có đường. Tinh lọc đường thô thành đường tinh luyện (RE). Sản xuất xi rô, mật nước tinh lọc được làm từ đường mía hoặc đường từ các cây khác có đường như đường củ cải, đường từ cây thích, đường từ cây thốt nốt;<br>- Sản xuất đường dạng lỏng;<br>- Sản xuất mật đường;                                 | 1072        |
| 10. | Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai<br>- Sản xuất nước có mùi vị hoặc nước ngọt không cồn, có ga hoặc không có ga: nước chanh, nước cam, côla, nước hoa quả, nước bổ dưỡng                                                                                                                                                                          | 1104        |
| 11. | Dịch vụ ăn uống khác<br>(Không gồm các hoạt động kinh doanh karaoke, quán bar, vũ trường)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 5629        |
| 12. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(Không gồm các hoạt động kinh doanh karaoke, quán bar, vũ trường)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 5630        |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHAN LÊ CAO NGUYỄN Giới tính: Nam  
Chức danh: Giám đốc  
Sinh ngày: 30/03/1991 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 215136033  
Ngày cấp: 03/12/2015 Nơi cấp: Công an Tỉnh Bình Định  
Địa chỉ thường trú: Thôn Ngọc Thạnh 2, Xã Phước An, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam  
Địa chỉ liên lạc: Thôn Ngọc Thạnh 2, Xã Phước An, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

## 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định